

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**XÃ TRÀ LIÊN** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 442/BC-UBND

Trà Liên, ngày 19 tháng 12 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Về kết quả thực hiện đầu tư công năm 2025**  
**và kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Trà Liên**

Căn cứ Thông báo số 51/TB-ĐU ngày 16/12/2025 của Đảng ủy xã Trà Liên về kết luận của thường trực Đảng ủy tại phiên họp thường kỳ ngày 15/12/2025; UBND xã báo cáo BCH Đảng bộ xã về kết quả thực hiện đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Trà Liên với các nội dung cụ thể như sau:

**I. Căn cứ pháp lý thực hiện:**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về các nội dung liên quan đến nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn; phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển năm 2026 và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3006 ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 09/TB-HĐND ngày 20/10/2025 của HĐND xã Trà Liên về kết luận cuộc họp Thường trực HĐND xã về kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và năm 2025; Phương án phân bổ dự toán kinh phí năm 2025;



Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/11/2025 của HĐND xã Trà Liên về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ ý kiến của các Thành viên UBND xã về nội dung liên quan trình kỳ họp lần thứ 4 HĐND xã, theo đó thống nhất báo cáo kết quả thực hiện đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Trà Liên;

Trên cơ sở rà soát, cập nhật số liệu, nguồn vốn các dự án, UBND xã báo cáo BCH Đảng bộ xã kết quả thực hiện đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Trà Liên như sau:

## **II. Về kết quả thực hiện đầu tư công năm 2025.**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành kế hoạch đầu tư công 2025.**

UBND xã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư từ nguồn NSNN. Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về đấu thầu. Tập trung thu hồi, xử lý số dư nợ tạm ứng còn tồn đọng trở về trước và các khoản dư nợ tạm ứng tại cơ quan Kho bạc nhà nước đã quá thời hạn theo hợp đồng; kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo hiệu quả đầu tư; tăng cường giám sát, đánh giá đầu tư nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những tồn tại vướng mắc, quản lý chặt chẽ chất lượng thi công các dự án, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư, xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị quan trọng của xã trong năm 2025; kiểm soát chặt chẽ tạm ứng vốn cho nhà thầu và yêu cầu hoàn trả vốn tạm ứng theo đúng thời gian, định mức quy định; đặc biệt yêu cầu các Chủ đầu tư tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

Đối với công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 2025: Ngay từ khi được UBND thành phố giao lại vốn, UBND xã đã chỉ đạo giải quyết các thủ tục đầu tư công, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án để đảm bảo điều kiện phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn theo quy định; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, lựa chọn nhà thầu, thanh toán, quyết toán công trình theo đúng các quy định hiện hành, nhất là với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện theo chỉ đạo của UBND thành phố về đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2025.

### **2. Tình hình phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2025.**

Căn cứ các Quyết định bổ sung nguồn vốn của UBND thành phố Đà Nẵng đến ngày 30/11/2025 (Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 15/8/2025; Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 13/10/2025; Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 18/9/2025; Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 04/09/2025). Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư đến ngày 10/12/2025, cụ thể như sau:

Tổng vốn đầu tư công năm 2025 (kể cả vốn các năm trước chuyển sang) được

giao tính tới thời điểm 30/10/2025 là 11.232 triệu đồng; Trong đó: Nguồn ngân sách Trung ương: 7.303 triệu đồng; Nguồn vốn ngân sách thành phố: 3.929 triệu đồng.

Tính đến hết ngày 10/12/2025, tổng giải ngân các nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn xã là 8.648 triệu đồng/11.232 triệu đồng, đạt 77% so với tổng kế hoạch vốn được giao; Trong đó:

- Nguồn ngân sách Trung ương: 6.735 triệu đồng/7.303 triệu đồng, đạt 92% kế hoạch vốn;

- Nguồn vốn ngân sách thành phố: 1.913 triệu đồng/3.929 triệu đồng, đạt 49% kế hoạch vốn;

Ước tổng giải ngân các nguồn vốn đầu tư công đến ngày 31/12/2025 là 11.041 triệu đồng, đạt 98,3% so với tổng kế hoạch vốn được giao.

*(Chi tiết theo phụ lục số 01 đính kèm)*

### **3. Nguyên nhân kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 (kể cả vốn kéo dài) chưa đạt 100% theo yêu cầu đề ra.**

Kết quả giải ngân vốn đầu tư năm 2025 tính đến ngày 31/12/2025 đạt 98,3%, nhưng đã hoàn thành thi công 100% công trình (*tổng cộng 24 công trình, bao gồm 06 công trình nhà ở, 18 công trình hạ tầng*) là một sự nỗ lực rất lớn trong trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ trong công tác đầu tư của Cấp uỷ, Chính quyền, Mặt trận và các cơ quan, ban ngành của xã. Trong đó, nguyên nhân không thể giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư là do:

- Khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, công tác giao vốn lại cho xã mất khá nhiều thời gian, sau đó UBND xã mới triển khai nhiệm vụ tiếp theo đúng quy định của pháp luật như điều chỉnh, giao lại chủ đầu tư, phân bổ vốn, điều chỉnh các thủ tục kế toán, đợi văn bản của UBND thành phố giao lại thẩm quyền lĩnh vực quản lý nhà nước trong đầu tư công, ...

- Các công trình đã bố trí cơ bản đủ vốn, trong đó một số dự án có bố trí luôn nguồn dự phòng không sử dụng đến, một số dự án đã hoàn thành nhưng chưa hết thời gian bảo hành nên chưa giải ngân hết vốn,...

### **4. Tình hình kiểm soát nợ khối lượng hoàn thành các dự án đầu tư trên địa bàn xã.**

Đến thời điểm hiện tại, các công trình trên địa bàn xã tiếp nhận từ phòng, ban huyện và xã cũ chưa phát sinh nợ và nợ đọng XDCB; UBND xã đã chủ động liên hệ tiếp nhận các công trình từ Ban quản lý khu vực Bắc Trà My, tuy chưa có số liệu chính xác, nhưng theo thông tin được cung cấp các công trình sẽ bàn giao đến 31/12/2025 không có nợ XDCB.

### **5. Đánh giá hiệu quả đầu tư.**

Sau khi sáp nhập chính quyền 2 cấp UBND xã nhận bàn giao tổng cộng 24 công trình (*bao gồm 06 công trình nhà ở, 18 công trình hạ tầng*). Trong đó: 01 công

trình từ Phòng, Ban của huyện Bắc Trà My cũ; 23 công trình từ xã Trà Nú, xã Trà Kót, xã Trà Đông. Mặc dù, chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động từ ngày 1/07/2025 đã chuẩn bị kỹ lưỡng trong công tác chuyển giao nhưng cũng ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình giải ngân vốn đầu công năm 2025 của UBND xã Trà Liên. UBND xã cũng đã đưa ra các giải pháp và quyết tâm hoàn thành việc giải ngân vốn đầu tư công với tỷ lệ giải ngân cao; tiếp tục phát huy hiệu quả vai trò của lãnh đạo trong việc thúc đẩy giải ngân các dự án đầu tư công, đồng thời triển khai cơ chế phân công, phân cấp, giao trách nhiệm và phối hợp rõ ràng giữa các cơ quan, đơn vị.

Việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công coi như là đòn bẩy quan trọng kích hoạt tăng trưởng các chỉ số của địa phương. Các công trình giao thông, trường học, thủy lợi - nước sạch,... đang triển khai trên địa bàn đi vào hoạt động vào cuối năm 2025 sẽ đồng bộ hạ tầng cơ sở, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân và nâng cao khả năng ứng phó với thiên tai.

### **III. Kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Trà Liên.**

#### **1. Một số nguyên tắc, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.**

##### **a) Nguyên tắc chung:**

Bố trí vốn đảm bảo điều kiện bố trí vốn hằng năm, đảm bảo thời gian bố trí vốn và tuân thủ thứ tự bố trí vốn được quy định tại Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn chi tiết. Trong đó tập trung bố trí vốn có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, đảm bảo hiệu quả đầu tư; đặc biệt không để xảy ra tình trạng phát sinh nợ xây dựng cơ bản; bảo đảm việc sau khi bố trí vốn thực hiện thanh toán dứt điểm nợ đọng, bố trí đủ vốn chuyển tiếp cho các nhiệm vụ dự án, phần còn lại mới được bố trí vốn cho các dự án mới trong năm.

##### **b) Các yêu cầu trong việc phân bổ vốn:**

(1) Bố trí vốn cho các dự án đầu tư công chuyển tiếp thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã, cấp huyện theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

(2) Dự nguồn phân bổ sau thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát sinh trong năm (nếu có) gồm: bố trí vốn thực hiện chương trình MTQG; bố trí vốn thực hiện các dự án chuyển tiếp được bàn giao về cấp xã quản lý.

- Sau khi cân đối đủ cho các nhiệm vụ chi chuyển tiếp, nguồn vốn còn lại thực hiện đầu tư xây dựng mới trong năm 2026 với các nhiệm vụ chi đầu tư của ngân sách cấp xã từ nguồn phân cấp như sau:

- + Giao thông: đường giao thông cấp thôn, xã (xây mới, cải tạo, nâng cấp).
- + Bảo vệ môi trường: Hệ thống xử lý chất thải, nước thải thôn trên địa bàn xã.
- + Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: Đê cấp V; hồ chứa nước, đập dâng nước, trạm bơm tưới tiêu có quy cấp IV, V; kênh mương loại III theo quy định; Công trình thủy lợi và hạ tầng thiết yếu vùng sản xuất nông nghiệp

(thủy sản, nông nghiệp, lâm nghiệp) tập trung cấp xã quản lý.

+ Y tế: Trạm y tế xã (nâng cấp, cải tạo, sửa chữa hoặc xây mới các hạng mục phụ trợ).

+ Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: các trường trung học cơ sở (quy mô: cải tạo, sửa chữa và nâng cấp hoặc xây mới các hạng mục phụ trợ), tiểu học, trường mẫu giáo.

+ Văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao: trùng tu công trình di tích cấp tỉnh và đầu tư các thiết chế, công trình văn hóa, thể thao cấp xã trở xuống.

+ Phát thanh, truyền hình, thông tấn: Dự án phát thanh của cơ quan, đơn vị cấp xã quản lý.

+ Khoa học, công nghệ: Ứng dụng chuyên gia công nghệ phục vụ cho các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã quản lý. Hỗ trợ hạ tầng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp xã quản lý

+ Công nghệ thông tin: Hạ tầng thông tin số; kinh tế số; hiện đại hóa công nghệ thông tin trong cơ quan Đảng, Nhà nước cấp xã; Ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, số hóa, cơ sở dữ liệu; các nền tảng ứng dụng, dịch vụ; an toàn thông tin, an ninh mạng thuộc cấp xã quản lý

+ Quốc phòng: Đầu tư các công trình thuộc thành phần thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ cấp xã;

+ An ninh và trật tự, an toàn xã hội: Nâng cấp, cải tạo, mở rộng trụ sở công an xã, phường.

+ Khác: Hoạt động xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở, nhà công vụ, mua sắm trang thiết bị của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã quản lý; điện chiếu sáng, cây xanh; Công trình cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải nước thải thuộc cấp xã quản lý; Cơ sở hạ tầng nhằm phát triển du lịch bền vững tại các khu, điểm, địa bàn du lịch do cấp xã quản lý.

(3) Nguồn vốn ngân sách tập trung ưu tiên bố trí thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; ưu tiên các nhiệm vụ đầu tư thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, y tế, giáo dục.

(4) Nguồn thu sử dụng đất ưu tiên bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án mang tính chất động lực, trọng điểm của địa phương, khoa học công nghệ và chuyển đổi số, kết hợp mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

## **2. Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026.**

Trên cơ sở Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026, UBND xã xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2026 như sau:

Tổng danh mục đề xuất sử dụng vốn đầu tư công năm 2026 (chưa bao gồm vốn chương trình mục tiêu quốc gia) là 14 dự án, với sơ bộ tổng mức đầu tư là 65.800 triệu đồng; Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án năm 2026 từ ngân sách thành phố được giao là 28.958 triệu đồng, bao gồm:

- 01 dự án quốc phòng;
- 05 dự án giáo dục, đào tạo;
- 01 dự án văn hóa;
- 01 dự án thể dục, thể thao;
- 05 dự án giao thông;
- 01 dự án hoạt động quản lý nhà nước;

(Phụ lục 02 kèm theo)

Danh mục công trình khởi công mới năm 2026 được phân kế hoạch vốn theo Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 16/12/2025, trình kỳ họp dự kiến gấp nên một số dự án chưa đảm bảo thủ tục đầu tư. UBND xã kính đề nghị HĐND xã thống nhất danh mục phân bổ khởi công mới năm 2026 và triển khai thực hiện khi đảm bảo thủ tục đầu tư.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026 xã Trà Liên. Kính trình báo cáo cấp thẩm quyền theo dõi, chỉ đạo. / *Thanh*

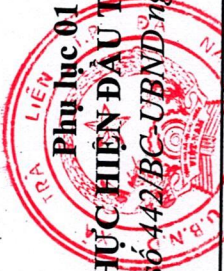
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BCH Đảng bộ xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng ban, đơn vị xã;
- Ban nhân dân các thôn;
- Lưu: VT, KT (An).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Vương**



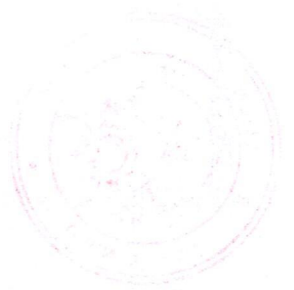
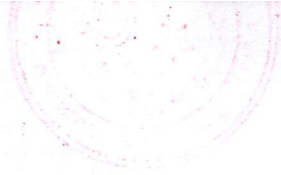
**Phụ lục 01**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số 442/BC-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Danh mục Chương trình/dự án	Giao trong năm 2025 (bao gồm vốn năm trước chuyên sang)				Đã giải ngân 10/12/2025				Vốn còn lại				Ước giải ngân 31/12/2025			
		Tổng cộng	TW	TP	Tổng cộng	TW	TP	Tỷ lệ (%)	Tổng cộng	TW	TP	Tỷ lệ (%)	Tổng cộng	TW	TP	Tổng số	Tỷ lệ (%)
	<b>TỔNG SỐ</b>	11.231.899	7.302.868	3.929.031	8.648.011	6.735.119	1.912.892	77,00	2.583.888	567.749	2.016.139	11.041.000	98,30				
A	<b>DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG</b>	10.125.540	7.302.868	2.822.672	7.735.104	6.735.119	999.985	76,39	2.390.436	567.749	1.822.687						
I	<b>Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDDTTS và miền núi</b>	692.000	568.000	124.000	616.000	568.000	48.000	89,02	76.000	0	76.000						
1	Dự án giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (xã Trà Kót 02 nhà)	92.000	80.000	12.000	92.000	80.000	12.000	100	0	0	0						
2	Dự án giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (xã Trà Nù 01 nhà)	46.000	40.000	6.000	46.000	40.000	6.000	100	0	0	0						
3	Hệ thống điện năng lượng mặt trời từ đường ĐH đến nhà bà Cúc thôn 2, xã Trà Kót	554.000	448.000	106.000	478.000	448.000	30.000	86,28	76.000	0	76.000						
II	<b>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</b>	5.291.908	3.159.868	2.132.040	3.886.705	3.026.352	860.353	73,45	1.405.203	133.516	1.271.687						
1	Các khu vui chơi, thể dục thể thao trên địa bàn xã Trà Kót	693.000	0	693.000	584.900	0	584.900	84,40	108.100	0	108.100						
2	Hệ thống điện năng lượng mặt trời tuyến đường tổ 4, thôn 2, xã Trà Kót	693.000	560.000	133.000	546.484	546.484	0	78,86	146.516	13.516	133.000						
3	Hệ thống điện năng lượng mặt trời xã Trà Nù	893.680	760.000	133.680	804.680	760.000	44.680	90,04	89.000	0	89.000						
4	Các khu vui chơi, thể dục thể thao trên địa bàn xã Trà Nù	655.680	560.000	95.680	529.680	500.000	29.680	80,78	126.000	60.000	66.000						
5	Hệ thống điện năng lượng mặt trời xã Trà Đông	941.168	755.488	185.680	847.168	755.488	91.680	90,01	94.000	0	94.000						
6	Nâng cấp, cải tạo Nhà văn hóa thôn Định Yên, thôn Ba Hương, thôn Thanh Trước, xã Trà Đông	623.380	524.380	99.000	531.380	464.380	67.000	85,24	92.000	60.000	32.000						





STT	Danh mục Chương trình/dự án	Giao trong năm 2025 (bao gồm vốn năm trước chuyển sang)			Đã giải ngân 10/12/2025				Vốn còn lại			Ước giải ngân 31/12/2025	
		Tổng cộng	TW	TP	Tổng cộng	TW	TP	Tỷ lệ (%)	Tổng cộng	TW	TP	Tổng số	Tỷ lệ (%)
7	Các khu vui chơi, thể dục thể thao trên địa bàn xã Trà Đông	792.000	0	792.000	42.413	0	42.413	5,36	749.587	0	749.587		
<b>III</b>	<b>Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới</b>	<b>4.141.632</b>	<b>3.575.000</b>	<b>566.632</b>	<b>3.232.399</b>	<b>3.140.767</b>	<b>91.632</b>	<b>78,05</b>	<b>909.233</b>	<b>434.233</b>	<b>475.000</b>		
1	Sân thể thao xã Trà Kết	90.484	0	90.484	90.484	0	90.484	100	0	0	0		
2	Đường GTNT từ nhà ông Hạn đi nhà ông Phước thôn Thanh Trước, xã Trà Đông	1.184.000	1.045.000	139.000	782.327	782.327	0	66,07	401.673	262.673	139.000		
3	Đường GTNT thôn Định Yên, xã Trà Đông, tuyến từ nhà ông Nguyễn Văn Mỹ đi nhà ông Bùi Hồng Thái	1.085.000	958.000	127.000	816.275	816.275	0	75,23	268.725	141.725	127.000		
4	Đường GTNT từ nhà ông Ánh đi Nà Tầng, thôn Phương Đông, xã Trà Đông	938.000	828.000	110.000	803.845	803.845	0	85,70	134.155	24.155	110.000		
5	Hệ thống điện chiếu sáng năng lượng mặt trời xã Trà Đông	843.000	744.000	99.000	738.320	738.320	0	87,58	104.680	5.680	99.000		
6	Nghĩa trang thôn Thanh Trước nâng cấp, cải tạo	1.148	0	1.148	1.148	0	1.148	100	0	0	0		
<b>B</b>	<b>DỰ ÁN KHÔNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG</b>	<b>1.106.359</b>	<b>0</b>	<b>1.106.359</b>	<b>912.907</b>	<b>0</b>	<b>912.907</b>	<b>82,51</b>	<b>193.452</b>	<b>0</b>	<b>193.452</b>		
1	Đường bê tông GTNT xã Trà Đông - năm 2020	318.000		318.000	318.000		318.000	100	0	0	0		
2	Kiến cổ hoá hệ thống đường xã (GTNT) - xã Trà Đông năm 2021	318.000		318.000	223.548		223.548	70,30	94.452	0	94.452		
3	Đường giao thông từ đường DH2 đến trường PTDTBT TH-THCS Trần Phú	72.955		72.955	72.955		72.955	100	0	0	0		
4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ xã Trà Đông	99.000		99.000	0			0	99.000	0	99.000		
5	Hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 tại UBND xã Trà Đông. (01 nhà)	99.468		99.468	99.468		99.468	100,00	0	0	0		
6	Hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 tại xã Trà Kết. (2 nhà)	198.936		198.936	198.936		198.936	100,00	0	0	0		



**Phụ lục 02**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026**  
 (Kèm theo Báo cáo số 447/BC-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Trà Liên)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án đề xuất	Địa điểm xây dựng	Năm thực hiện	Sự cần thiết/ Mục tiêu đầu tư	Quy mô xây dựng	Dự kiến TMBĐT/Cơ cấu nguồn vốn		Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2026		Sự phù hợp quy hoạch, kế hoạch và văn bản chỉ đạo (nếu có)	Ghi chú
						Tổng số	NSTW	Tổng số	NSTW		
	<b>TỔNG CỘNG</b>					65.800	-	28.958	-	28.958	NSTT: 28.934; TTSDĐ: 24
A	<b>NGÂN SÁCH TẬP TRUNG, THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>					65.800	-	28.958	-	28.958	
I	<b>QUỐC PHÒNG</b>										
b	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030</i>										
1	Nhà làm việc Ban chỉ huy quân sự xã Trà Liên	Thôn Phương Đông, xã Trà Liên	2026-2028	Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; Tạo điều kiện làm việc ổn định, lâu dài cho cán bộ, chiến sĩ Ban CHQS xã; Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, nơi sinh hoạt, huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu.	Nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục phụ trợ khác.	5.000		1.558		1.558	NSTT: 1.534; TTSDĐ: 24
II	<b>GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC NGHỀ</b>										
b	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030</i>										
1	Xây dựng mới trường MG Hương Trà, điểm trường Núi, xã Trà Liên	Thôn Tak	2026-2028	Dự án tạo điều kiện cho việc dạy và học, đảm bảo tính mang cho giáo viên và học sinh của trường Mẫu giáo Hương Trà.	Khởi nhà 03 tầng và các hạng mục khác	15.000		6.000		6.000	NSTT
2	Nâng cấp, mở rộng trường mẫu giáo Hương Trà, các điểm trường thôn.	Thôn Làng Gạch, xã Trà Liên	2026-2028	Dự án tạo điều kiện cho việc dạy và học cho giáo viên và học sinh của trường Mẫu giáo Hương Trà.	Xây dựng nhà vệ sinh và các hạng mục khác	1.200		1.200		1.200	NSTT
3	Nâng cấp tường rào trường Mẫu giáo Hương Sen, Kót, xã Trà Liên	Thôn Tak	2026-2028	Đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh tạo điều kiện dạy và học cho giáo viên và học sinh	Hệ thống tường rào chống sạt lở khuôn viên trường học	1.500		1.500		1.500	NSTT
4	Nâng cấp, mở rộng Trường Mẫu giáo Sơn Ca, điểm trường chính.	Thôn Phương Đông, xã Trà Liên	2026-2028	Đảm bảo điều kiện bán trú cho học sinh tại trường	Nhà ăn bán trú và các hạng mục khác	700		700		700	NSTT
5	Nhà Đa Năng trường tiểu học Lê Quý Đôn	Thôn Phương Đông, xã Trà Liên	2026-2028	Đảm bảo công tác dạy và học cho giáo viên và học sinh nhà trường	Nhà đa năng, các hạng mục phụ trợ khác	3.000		2.000		2.000	NSTT

